TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2026/QĐST-DS	*Phú Thọ, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thảo;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Vững, bà Nguyễn Thị Kim Trình;

Căn cứ Điều 156; Điều 157; Điều 164; Điều 165; Điều 217; Điều 218; Điều 219; Điều 325 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy: Tại phiên toà Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nga có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc "tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm, 1954.

Địa chỉ: số nhà B, Tổ dân phố H, xã T, tỉnh Phú Thọ.

* ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Huy V, sinh năm 1953.

Địa chỉ: số nhà A, Tổ dân phố C, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông V*:* Bà Phạm Thị T- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1977 (con bà N)

Địa chỉ: số nhà B, tổ G, KDC P- phường P- tỉnh Phú Thọ

- Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1978 (con bà N)

Địa chỉ: số A, đường T, phường P, TP Hồ Chí Minh

- Anh Nguyễn Thăng L, sinh năm 1980 (con bà N)

Địa chỉ: số nhà B, Tổ dân phố H, xã T, tỉnh Phú Thọ

- Bà Hà Thị D, sinh năm 1986

Địa chỉ: khu Đ (nay là thôn M), xã X, tỉnh Phú Thọ (con ông K)

- Chị Hà Thị Phương N1, sinh năm 2008

Địa chỉ: khu Đ (nay là thôn M), xã X, tỉnh Phú Thọ (cháu N2 ông K)

- Bà Hà Thị D1, sinh năm 1957

Địa chỉ: khu Đ (nay là thôn M), xã X, tỉnh Phú Thọ (vợ ông K)

- UBND xã T, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo uỷ quyền: Nguyễn Mạnh T1- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã T, tỉnh Phú Thọ.

- UBND xã X, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo uỷ quyền là: Ông Hoàng Văn D2- Chức vụ: Trưởng phòng kinh tế, xã X, tỉnh Phú Thọ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.2. Về chi phí tố tụng: Tổng số tiền chi phí tố tụng cho việc đo đạc, xem xét thẩm định và định giá tài sản là 15.600.000đ *(Mười lăm triệu sáu trăm nghì đồng),* bà N đã nộp đủ. Hai bên thoả thuận, ông Nguyễn Huy V tự nguyện xin chịu 7.800.000đ (Bẩy triệu tám trăm nghì đồng). Bà Nguyễn Thị N tự nguyện xin chịu 7.800.000đ (Bẩy triệu tám trăm nghì đồng). Ông V có nghĩa vụ trả lại cho bà N số tiền 7.800.000đ (Bẩy triệu tám trăm nghì đồng) kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Phú Thọ có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7- Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 7- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thảo